

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A**

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày 10-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M, TỈNH N A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Tiến và bà Trần Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/HSST-QĐXX ngày 28 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Văn B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 03 tháng 02 năm 1982, tại thị xã H M, tỉnh N A; Nơi cư trú: Khối Q Tr, phường Q Ph, thị xã H M, tỉnh N A; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ tên cha: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1958; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L (Đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Con: có 02 con, con lớn 11 tuổi, con nhỏ 9 tuổi; Tiền án: Ngày 28/01/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 05/2021/HSST; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/7/2016 bị Công an thị xã H M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn 11, xã Q V, thị xã H M, tỉnh N A (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/6/2021 Nguyễn Văn B đang đứng trước quán B B thuộc phường Q D, thị xã H M, tỉnh N A thì gặp hai người đàn ông tên D1 và Ch. Nguyễn Văn B chỉ biết tên thường gọi là D1 Moi và Ch Chiến. D1 và Ch rủ Nguyễn Văn B góp tiền để mua ma túy về sử dụng thì B đồng ý và đưa cho D1 135.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Sau đó D1 điều khiển xe mô tô chở

Nguyễn Văn B và Chung đi lên ga H M (thuộc xã Q V, thị xã H M), khi đến khu vực này thì B xuống xe đứng đợi còn D1 và Ch đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, D1 quay lại chở B đi về còn Ch đi đâu làm gì không rõ. Trên đường đi, D1 đưa cho B một gói giấy màu vàng, B biết đó là ma túy thì cầm ở trên tay. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi tới cửa hàng thuốc tây Qu O thuộc thôn 13, xã Q V, thị xã H M thì D1 dừng xe lại, B xuống xe đi vào quán thuốc tây để mua xi lanh về sử dụng ma túy. Lúc này lực lượng công an tiến hành kiểm tra thì Nguyễn Văn B thả gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống dưới đất ngay vị trí B đang đứng. Lực lượng công an đã yêu cầu Nguyễn Văn B nhặt lên để kiểm tra thì phát hiện bên trong gói giấy nhỏ màu vàng có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy dạng Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập B bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói giấy nhỏ màu vàng có chứa chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn B

Tại Bản Kết luận giám định số: 915/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 14/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn B gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,22 gam (không phải hai mươi hai gam).

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSHM ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 05/2021/HSST, ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa 0,09 gam chất bột màu trắng (Heroine) và vỏ niêm phong ban đầu.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 09/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,22 gam (Không phải hai mươi hai gam). Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai, người làm chứng; kết luận giám định. Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bị cáo có 01 tiền án vào ngày 28/01/2021, bị can Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 05/2021/HSST đây tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Đồng thời cần phải tổng hợp hình phạt của bản án số 05/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đối với thời gian bị cáo chưa chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn B có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nào cho bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với hai người đàn ông tên D1 và Ch mà Nguyễn Văn B khai góp tiền đi mua ma túy. Quá trình xác minh tại khối T Ph, phường Q Th, thị xã H M có đối tượng tên Đậu Đức D1 (Sinh năm 1985) giống như đặc điểm Nguyễn Văn B đã mô tả, tuy nhiên hiện nay D1 không có mặt ở địa phương, đi đâu làm gì không ai biết, nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H M tiếp tục điều tra để xử lý. Đối với đối tượng Chung, quá trình xác minh trên địa bàn không có đối tượng nào giống với đặc điểm B đã mô tả nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa 0,09 gam chất bột màu trắng (Heroine) và vỏ niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 05/2021/HSST, ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A bị cáo đã thực hiện được 121 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải thực hiện tiếp 419 ngày cải tạo không giữ được quy đổi thành 04 (Bốn) tháng 19 (Chín) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 (Hai mươi tám) tháng 19 (Mười chín) ngày tù, thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (09/6/2021).

* Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa 0,09 gam chất bột màu trắng (Heroine) và vỏ niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng có tại B bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H M với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000® (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Sỹ Tiến

Trần Thị Thanh Hương

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Huy

Bạch Hồng Sơn

Chu Quang Cường

Nguyễn Hữu Huy